UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

Số: 1239/QĐ-ĐHĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 11 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định so chuẩn, đối sánh với các đối tác của Trường Đại học Đồng Nai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-TTG ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 1077/NQ-HĐT ngày 30/8/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Nai về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 1032/KH-ĐHĐN ngày 20/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai về Đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021-2022;

Theo đề nghị của Phòng Khảo thí-Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định so chuẩn, đối sánh với các đối tác của Trường Đại học Đồng Nai.

(Quy định kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 788/QĐ-ĐHĐN ngày 8/8/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai.

Điều 3. Các ông, bà trưởng các đơn vị thuộc trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- ĐU, CTHĐT, BGH (báo cáo);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Website KT-ĐBCL&TTGD;
- Lưu VT, KT-ĐBCL&TTGD.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Lê Anh Đức

QUY ĐỊNH SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH VỚI CÁC ĐỐI TÁC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1239/QĐ-ĐHĐN, ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định này là căn cứ, cơ sở để Trường Đại học Đồng Nai xác định và thực hiện các tiêu chí, nội dung và việc sử dụng kết quả so chuẩn, đối sánh với các đối tác trong và ngoài nước.

Các kết quả so chuẩn, đối sánh phục vụ công tác đảm bảo chất lượng, hoạt động tự đánh giá của Trường Đại học Đồng Nai và kế hoạch rà soát, xây dựng các chương trình đào tạo theo quy định hiện hành.

Các kết quả so chuẩn, đối sánh giúp phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế để không ngừng nâng cao hiệu quả quản trị, công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Đồng Nai và của các chương trình đào tạo được thực hiện tại Trường.

Điều 2. Yêu cầu

Việc so chuẩn, đối sánh phải được thực hiện nghiêm túc, phản ánh trung thực các kết quả đạt được của Trường Đại học Đồng Nai và các chương trình đào tạo so với các đối tác.

Kết quả so chuẩn, đối sánh phải được phân tích tốt, chỉ rõ những ưu điểm, những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại. Từ đó đề xuất các giải pháp, xây dựng các kế hoạch cải tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi mặt hoạt động của Trường Đại học Đồng Nai và của các chương trình đào tạo.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Các tiêu chí lựa chọn đối tác

3.1. Các đối tác trong nước

Là các cơ sở giáo dục đại học công lập, có uy tín, đã được kiểm định hoặc được đánh giá cao về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Là các chương trình đào tạo tiên tiến, hiện đại, đã được đánh giá ngoài bởi các tổ chức kiểm định trong và ngoài nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

Ưu tiên lựa chọn các đối tác đang đào tạo các ngành, nghề, các hệ cùng loại hình hoặc tương tự Trường Đại học Đồng Nai; các đối tác có quy mô đào tạo, điều kiện cán bộ, giảng viên, cơ sở vật chất cơ bản tương đương Trường Đại học Đồng Nai; các đối tác tiền thân là trường cao đẳng sư phạm hoặc cao đẳng nghề, sau được nâng cấp trở thành trường đại học đa ngành trực thuộc UBND tỉnh.

3.2. Các đối tác nước ngoài

Là các cơ sở giáo dục đại học có quan hệ/hợp tác với Trường Đại học Đồng Nai và theo đề xuất của phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế.

Ưu tiên các cơ sở giáo dục đại học uy tín, đã được kiểm định, đánh giá ngoài; có quy mô và hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng cơ bản cao hơn so với Trường Đại học Đồng Nai.

Ưu tiên các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo một số ngành đúng hoặc ngành gần với các ngành đào tạo của Trường Đại học Đồng Nai; có các chương trình đào tạo hiện đại đã tiếp cận AUN-QA hoặc cao hơn, đạt hiệu quả tốt và khả thi nếu ứng dụng hoặc ứng dụng một phần vào các chương trình đào tạo của Trường Đại học Đồng Nai.

Điều 4. Các tiêu chí/nội dung so chuẩn, đối sánh cơ sở giáo dục đại học (Trường Đại học Đồng Nai)

4.1. Bộ máy, nhân sự

- Tỷ lệ giảng viên/sinh viên;
- Tỷ lệ nhân viên, chuyên viên/sinh viên;
- Tỷ lệ giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên;
- Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ;
- Tỷ lệ giảng viên có học hàm giáo sư, phó giáo sư;
- Tỷ lệ giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng hàng năm;
- Tỷ lệ giảng viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm;
- Tỷ lệ hài lòng của các biên liên quan về bộ máy, nhân sự.

4.2. Hoạt động đào tạo

- Quy mô đào tạo;
- Tỷ lệ sinh viên nhập học so với đăng ký;
- Tỷ lệ sinh viên theo học toàn khóa;
- Tỷ lệ sinh viên xếp loại khá, giỏi;
- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp;
- Tỷ lệ sinh viên có việc làm;
- Tỷ lệ hài lòng của các biên liên quan về hoạt động đào tạo.

4.3. Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH)

- Số lượng và chất lượng các đề tài NCKH của giảng viên được công bố hàng năm;
- Số lượng và chất lượng các hoạt động NCKH của người học;
- Hoạt động hợp tác và chuyển giao;
- Một số chỉ số tài chính, thị trường;
- Tỷ lệ hài lòng của các biên liên quan về hoạt động NCKH.

4.4. Quan hệ, hợp tác trong và ngoài nước

- Quy mô hợp tác;
- Các lĩnh vực, nội dung hợp tác;
- Hiệu quả hợp tác;
- Tỷ lệ hài lòng của các biên liên quan về hoạt động quan hệ, hợp tác trong và ngoài nước.

4.5. Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

- Hiệu quả kết nối, hợp tác và phục vụ cộng đồng thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

- Hiệu quả hợp tác, liên kết và phục vụ cộng đồng thông qua hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ,…;

- Một số kết quả phục vụ cộng đồng khác;

- Tỷ lệ hài lòng của các biên liên quan về các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

Điều 5. Các tiêu chí/nội dung so chuẩn, đối sánh chương trình đào tạo

5.1. Bản mô tả của chương trình đào tạo;

- Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;

- Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học;

- Phương pháp tiếp cận trong dạy và học;

- Hoạt động kiểm tra, đánh giá người học;

5.2. Đội ngũ giảng viên/nghiên cứu viên và nhân viên phục vụ chương trình đào tạo;

5.3. Cơ sở vật chất phục vụ chương trình đào tạo;

Điều 6. Sử dụng, tổng kết, lưu trữ kết quả so chuẩn, đối sánh cơ sở giáo dục

6.1. Sử dụng kết quả đối sánh hàng năm *(theo mẫu đối sánh đính kèm)*

Trong tháng 7 hoặc 8 tính theo cuối năm học, phòng, khoa, trung tâm, đơn vị chủ động đối sánh thông báo kết quả về Phòng Đào tạo, Phòng Khảo thí-Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục. Phòng Khảo thí-Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục có trách nhiệm thực hiện các báo cáo kết quả đối sánh với các đối tác theo các nội dung và tiêu chí như trên.

Kết quả đối sánh hàng năm là một trong những kênh thông tin, căn cứ quan trọng, được Nhà trường tham chiếu điều chỉnh chiến lược, có những kế hoạch phù hợp nhằm phát huy những thế mạnh, khắc phục những hạn chế về tổ chức, bộ máy, nhân sự, hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, quan hệ quốc tế, kết nối và phục vụ cộng đồng.

Kết quả đối sánh hàng năm còn giúp Trường Đại học Đồng Nai tham khảo, học tập cách làm phù hợp, những biện pháp cải tiến thực sự hiệu quả, góp phần giúp Nhà trường không ngừng phát triển về mọi mặt.

6.2. Rà soát, đối sánh các kết quả sau 5 năm

Ngoài các báo cáo tổng kết so chuẩn, đối sánh hàng năm, sau chu trình 5 năm, Nhà trường sẽ có tổng kết cụ thể. Các số liệu, kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại đều được sử dụng cho mục đích xây dựng các kế hoạch chiến lược, cải tiến và nâng cao hiệu quả đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

6.3. Lưu trữ kết quả đối sánh

Các kết quả đối sánh sẽ được lưu trữ tại Văn phòng, thuộc Phòng Tổ chức-Hành chính và Phòng Khảo thí-Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục.

Quyền truy cập, sử dụng kết quả so chuẩn, đối sánh thuộc Ban Giám hiệu Nhà trường và một số đơn vị thuộc Trường khi được sự chấp thuận của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai.

Điều 7. Sử dụng, tổng kết, lưu trữ kết quả so chuẩn, đối sánh chương trình đào tạo

7.1. Sử dụng kết quả đối sánh

Các khoa sử dụng kết quả đối sánh để rà soát, xây dựng chương trình đào tạo theo các quy định, hướng dẫn hiện hành. Khi có thay đổi từ trên 20% chuẩn đầu ra phải báo cáo Hiệu trưởng cho ý kiến trước khi thực hiện.

7.2. Rà soát, đối sánh các kết quả sau chu trình 5 năm

Hàng năm, các khoa tiến hàng rà soát, tổng kết kết quả đối sánh chương trình đào tạo và thực hiện báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện đối sánh với từng chương trình đào tạo cụ thể.

7.3. Lưu trữ kết quả đối sánh

Các khoa lưu trữ kết quả đối sánh chương trình đào tạo. Quyền truy cập thuộc về lãnh đạo khoa hoặc các cá nhân, đơn vị khi được Hiệu trưởng chỉ đạo, yêu cầu.

Chương III:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Phòng Khảo thí-Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục

8.1. Chủ trì tham mưu xây dựng các kế hoạch lựa chọn đối tác, xác định các tiêu chí cụ thể trong so chuẩn, đối sánh cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo theo Điều 4, Điều 5 nêu trên.

8.2. Chủ trì tổ chức thực hiện báo cáo tổng kết công tác so chuẩn, đối sánh của Trường Đại học Đồng Nai với các đối tác hàng năm; phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng các kế hoạch cải tiến nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

Điều 9. Các phòng, khoa, trung tâm đơn vị thuộc và trực thuộc Trường

9.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch đối sánh theo từng lĩnh vực do đơn vị mình phụ trách.

9.2. Chủ trì tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng các nội dung đảm bảo chất lượng giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

9.3. Các khoa xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch so chuẩn, đối sánh; thực hiện báo cáo kết quả so chuẩn, đối sánh các chương trình đào tạo với các đối tác.